

LỊCH GIẢNG KHOA ĐIỀU DƯỠNG - KTYH - HKII TUẦN 08

Tuần 08 - Học kỳ II - Năm học: 2024 - 2025 (Từ ngày 31/03/2025 đến ngày 05/04/2025)															
TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				31/03/2025		01/04/2025		02/04/2025		03/04/2025		04/04/2025		05/04/2025	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14A															
1	Tiếng Anh	2-2	ĐTTVAN			P3	5 - 7 (TH15)					P3	5 - 7 (TH16)		
2	Chính trị	5-0	NTTTRANG			P5	1 - 4 (B8)					P5	1 - 4 (B9)		
3	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 1)	1-1	LHCTHUY	PCB	1 - 3 (B16)			PCB	1 - 3 (B17)						
4	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 2)	1-1	LHCTHUY	PCB	5 - 7 (B16)					PCB	1 - 3 (B17)				
5	Giao tiếp - GDSK trong TH ĐD	1-1	PTPHIEN												
6	Giáo dục thể chất	0-2	NÔNGUYEN					Sân trường	5 - 8 B6						
7	Điều dưỡng cơ sở I (Nhóm 1)	1-1	LHCTHUY												
8	Điều dưỡng cơ sở I (Nhóm 2)	1-1	TTTAN												
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14B															
1	Tiếng Anh	2-2	ĐTTVAN	P3	1 - 3 (TH15)					P3	1 - 3 (TH16)				
2	Chính trị	5-0	NTTTRANG			P5	1 - 4 (B8)					P5	1 - 4 (B9)		
3	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 1)	1-1	TTTAN					PKB2	1 - 3 (B14)			PKB2	5 - 7 (B15)		
4	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 2)	1-1	TTTAN					PKB1	5 - 7 (B14)	PKB1	5 - 7 (B15)				

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13A

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13B

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13C														
1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 1)	2-1	NTHLAM											
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	NTHLAM											
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	LHATHI			PKB2	5 - 7 (TH8)							
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	LHATHI							PKB2	5 - 7 (TH8)			
5	CSSK PNBMGD (Nhóm 1)	2-1	LTKDIEM					PTH2	5 - 7 (TH1)					
	CSSK PNBMGD (Nhóm 2)	2-1	LTKDIEM									PTH2	5 - 7 (TH1)	
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14B)	2-2	ĐTTVAN	P3	5 - 7 (TH13)									
7	Kiểm soát NK- ATNB- CCBĐ (Học lại ghép 14AB)	1-1	PTPHIEN					PKB2	5 - 7 (B15)					
8	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL I, II	0-5		BV	1 - 4	BV	1 - 4	BV	1 - 4	BV	1 - 4	BV	1 - 4	
9	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL III	0 - 2	HĐ											
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12A														
1	CSNBHSTC và chống độc (Ghép 12B)	2-0	DTNGUYET	PTH 2	9 - 11 TH10 (H)									
2	Quản lý điều dưỡng	0-1	VDTRAM											
3	Điều dưỡng PHCN (Môn tự chọn)	2-0	LTHONG											
4	Nghiên cứu điều dưỡng	0-1.5	NVTOI											
5	Chính trị (Học lại ghép 14CD)	5-0	NTTTRANG											
6	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	0 - 1	ĐTNGUYET											
7	TTBV CSNBHSTC CĐ			BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	

8	TTBC ĐDPHCN			BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8		
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12B															
1	CSNBHSTC và chống độc (Ghép 12A)	2-0	ĐTNGUYET	PTH 2	9 - 11 TH10 (H)										
2	Quản lý điều dưỡng	0-1	LTKDIEM												
3	Điều dưỡng PHCN (Ghép 12A)	2-0	LTHONG												
4	Nghiên cứu điều dưỡng	0-1.5	NVTOI												
5	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	0 - 1	ĐTNGUYET												
7	TTBV CSNBHSTC CĐ			BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8		
8	TTBC ĐDPHCN			BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8		
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 11 (HỌC LẠI)															
1	CSNL 2 (GHÉP N1 13C)	2-1	NTHLAM												
2	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL I, II (Học lại ghép 13C)	0-5		BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4		
LỚP CAO ĐẲNG PHCN 5															
1	Tiếng Anh	2-2	CÔ TIÊN							PTH1	5 - 7 TH8				
2	KSNK và ATNB - Điều dưỡng cơ bản và Cấp cứu ban đầu	1.5-1.5	VTNGOC					P2 Cô Ngọc	1 - 4 LT1			P2 Cô Ngọc	1 - 4 LT2		
3	Tin học	1-2	PHLOC NTKTHAO			P8	9 - 12 (B14)	P8	5 - 7 (B15)						
4	GPSL Bệnh học 2 - Dược lý (Ghép XN5)	2-1	NQBAO ĐTNGUYET												
5	Quá trình phát triển con người	2-0	LCQANH												
6	Chính trị (Học lại ghép 14AC)	5-0	NTTTRANG			P5	1 - 4			P.5	1 - 4				

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 4

1	Y học cổ truyền	1-1	HPTPHUNG							PTH3	5 - 7 (TH5)				
2	Các PTĐTVL&QLKP	1-1	LCQANH	PTH3	5 - 7 (TH3)			PTH3	5 - 7 (TH4)						
3	Vận động TL & Hoạt động TL	1-1.5	LCQANH			PTH3	5 - 7 (TH8)					PTH3	5 - 7 (TH9)		
4	Xoa bóp trị liệu	1-1	HPTPHUNG												
5	VLTL-PHCN các bệnh về khớp	1-1	VQTUNG					PTH3	9 - 11 (TH6)					PTH3	1 - 3 (TH7)
6	VLTL-PHCN bệnh thần kinh cơ	1-1	PTLUU			PTH3	9 - 11 (TH4)							PTH3	5 - 7 (TH5)
7	Quá trình phát triển con người (Học lại ghép PHCN5)	2-0	LCQANH												
8	Thực tập BV 1	0-4	LCQANH												
9	Chẩn trị (Học lại ghép 14AB)	5-0	NTTTRANG									P5	1-4		

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 3

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG XN 2

1	Hóa phân tích (Học lại ghép Dược 10C)	0-6	TPNPHUONG	P6 Cô Chi	5 - 7 TL9							P5 Cô Chi	5 - 7 TL10		
---	--	-----	-----------	--------------	--------------	--	--	--	--	--	--	--------------	---------------	--	--

LỚP CAO ĐẲNG XN 3

[illegible]

2	Hóa sinh nâng cao (Môn tự chọn)	0-3	NTTKIET												
3	Thực tế tốt nghiệp	0-6	NTKIET												
LỚP CAO ĐẲNG XN 4															
1	Pháp luật (Ghép Được 9C)	2-0	TLQTRINH												
2	Huyết học tế bào	1.5-1	NTTKIET												
3	Vi sinh y học 2	3-0	TNKHOI												
4	Hóa sinh	3-1	NTTKIET	PTHXN	1 - 3 (TH3)			PTHXN	1 - 3 (TH4)						
5	Kí sinh trùng 1	1-1	TNKHOI	PTHXN	5 - 7 (TH10) (H)										
6	KTXN chất độc	3-0	TNKHOI			PTHXN	5 - 8 LT1			PTHXN	5 - 8 LT2				
7	Đảm bảo và KT chất lượng XN	1-1	NTTKIET			PTHXN	1 - 3 TH1			PTHXN	1 - 3 TH2				
8	Tiếng Anh (Học lại ghép ghép 14AC)	2-2	ĐTTVAN									P.3	1-3		
9	Hóa phân tích (Học lại ghép Được 10C)	0-6	TPNPHUONG									P5	5 - 7 (TL8)		
LỚP CAO ĐẲNG XN5															
1	Tiếng Anh (Ghép PHCN5)	2-2	CÔ TIÊN							PTH2	5 - 7 TH7				
2	Tin học	1-2	NTKTHAO PHLOC			P8	9-12 (B14)	P8	5-8 (B15)						
3	GPSL Bệnh học 2 - Dược lý (Ghép Được 10C)	2-1	NQBAO ĐTNNGUYET			P10	1 - 3 TH3								

4	Hóa phân tích (Ghép Được 10C)	1-2	TPNPHUONG	P6	5 - 7 (TL9)							P5	5 - 7 (TL10)		
5	Điều dưỡng cơ bản và CCBD	1-2	VDTRAM TTTAN	PTH1 Cô An	1 - 3 (TH1)					PTH1 Cô An	1 - 3 (TH2)				

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tới